

Số: /KL-SGDĐT

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2021

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THPT Nho Quan B

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-SGDĐT ngày 10/3/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THPT Nho Quan B, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT Nho Quan B ngày 18,19, 22/3/2021.

Xét báo cáo Kết quả thanh tra ngày 05/4/2021 của Trường đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của đối tượng thanh tra, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Nho Quan B tiền thân là trường Cấp III Nho Quan được thành lập năm 1966 trên địa bàn thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Trải qua 55 năm phấn đấu xây dựng và phát triển, phong trào và chất lượng giáo dục của nhà trường không ngừng nâng lên. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của UBND tỉnh Ninh Bình, huyện Ủy-HĐND-UBND huyện Nho Quan và các Sở ban ngành liên quan, đặc biệt là sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GDĐT Ninh Bình. Năm học 2015- 2016, nhà trường được công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Tuy nhiên, nhà trường còn có khó khăn: đa số học sinh nhà trường ở các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế và giao thông đi lại khó khăn. Một bộ phận nhân dân chưa thật quan tâm đến việc học tập của con em. Điểm tuyển sinh vào lớp 10 THPT còn thấp. Cơ sở vật chất, một số các hạng mục của nhà trường đang xuống cấp; thiết bị đồ dùng dạy học còn thiếu; sân chơi, bãi tập dành cho hoạt động thể dục thể thao, hoạt động ngoại khoá chưa đạt chuẩn. Chất lượng đội ngũ giáo viên của nhà trường không đồng đều; một số giáo viên còn trẻ, kinh nghiệm giảng dạy và đổi mới phương pháp còn hạn chế phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

**** Việc ban hành văn bản quản lý nội bộ; phổ biến và giáo dục pháp luật***

Trong niên độ thanh tra, nhà trường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, quản lý nhà trường; xây dựng các kế hoạch để triển khai và thực hiện nhiệm vụ năm học. Các văn bản được cập nhật, lưu trữ khoa học, có sổ đăng ký văn bản đi, đến trong nhà trường.

Hàng năm, đã xây dựng kế hoạch phổ biến và giáo dục pháp luật; cập nhật đầy đủ các văn bản về phổ biến và giáo dục pháp luật; thực hiện việc tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật theo hướng dẫn của cấp trên; tuyên truyền dưới hình thức chào cờ đầu tuần và sinh hoạt cuối tuần cho học sinh.

**** Xây dựng bộ máy tổ chức***

Nhà trường hiện có Chi bộ Đảng (60 đảng viên); tổ chức Công đoàn (82 công đoàn viên), Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 34 chi đoàn (trong đó 01 chi đoàn giáo viên và 33 chi đoàn học sinh).

Hội đồng trường có 15 thành viên (thành lập theo Quyết định số 751/QĐ-SGDĐT ngày 3/11/2020 của Sở GDĐT Ninh Bình). Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu mỗi năm học. Hội đồng kỷ luật được thành lập khi có vụ việc, hoạt động theo quy định của Điều lệ trường Trung học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT và quy định của pháp luật. Hội đồng tư vấn thành lập vào đầu mỗi năm học, hoạt động theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT; Tổ tư vấn tâm lý có 6 người đều có chứng chỉ bồi dưỡng Tâm lý học đường.

Hiệu trưởng thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó theo quy định của Điều lệ trường học. Hiện nhà trường có 05 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng (tổ Toán-Tin; tổ Lý- Địa - Công nghệ công nghiệp-Quốc phòng; tổ Văn-Sử; tổ Sinh-Hóa-Công nghệ nông nghiệp-Giáo dục công dân; tổ Ngoại ngữ - Thể dục).

Năm học 2018-2019; Năm học 2019-2020, cán bộ quản lý đủ số lượng theo quy định của trường THPT hạng 1(01 Hiệu trưởng, 03 Phó Hiệu trưởng), Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng đảm bảo điều kiện và tiêu chuẩn theo Điều lệ trường học; năm học 2020-2021 theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 7/10/2020 của Chính phủ thừa 01 Phó Hiệu trưởng. Cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn trên chuẩn và được bồi dưỡng về quản lý giáo dục, có trình độ Trung cấp lý luận chính trị, Cao cấp lý luận chính trị.

Năm học 2020-2021, nhà trường có 1335 học sinh với 33 lớp, tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên là 83 người. Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng và cơ cấu bộ môn, có trình độ đào tạo chuyên môn đạt chuẩn trở lên (trong đó 16% giáo viên có trình độ Thạc sĩ).

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này nhà trường còn có tồn tại: tỷ lệ giáo viên trên lớp vượt quy định (2.25 giáo viên/lớp) nhưng thiếu nhân viên ở các vị trí việc làm (thiết bị, y tế, văn thư). Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn còn thấp so với bình quân chung của tỉnh; việc chia tổ chuyên môn hợp lý về số lượng song cơ cấu bộ môn có tổ chưa hợp lý; số cán bộ, giáo viên có trình độ Trung cấp lý luận chính trị còn ít (hiện tại trường có 7 người có trình độ Trung cấp và 01 người có trình độ Cao cấp lý luận chính trị).

*** Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường**

Nhà trường đã xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học theo các hướng dẫn, quy định hiện hành; đã ban hành quy chế làm việc, xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa Hiệu trưởng và Ban chấp hành Công đoàn nhà trường; đã xây dựng định mức chi tiêu nội bộ, cụ thể hoá và công khai các chế độ của nhà trường (chế độ đi công tác, định mức tiêu chuẩn liên hoan, tiếp khách, khen thưởng,...).

Vào đầu năm học, trên cơ sở chỉ tiêu, kế hoạch được giao; dựa vào trình độ, năng lực hiện có của đội ngũ, nhà trường phân công chuyên môn, bố trí công việc phù hợp để cán bộ giáo viên phát huy sở trường, mặt mạnh của mình trong công việc; đã tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên theo kế hoạch của Sở GDĐT về đổi mới phương pháp giảng dạy, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; khuyến khích, động viên cán bộ, giáo viên đi học sau đại học, học Trung cấp lý luận chính trị, Cao cấp lý luận chính trị, quản lý giáo dục, bồi dưỡng nâng ngạch giáo viên. Công tác thi đua, khen thưởng nhà trường thực hiện công khai, dân chủ và kịp thời.

*** Thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục**

Nhà trường đã thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu chi tài chính,...; lập các biểu mẫu quy định về công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017

của Bộ GDĐT. Hình thức công khai trong Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động; trong các cuộc họp toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; công khai trên bảng tin và trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

Tuy nhiên, việc thực hiện công khai một số nội dung trên trang Thông tin điện tử, nhà trường cập nhật chưa thường xuyên, chưa đầy đủ.

*** Công tác kiểm tra nội bộ**

Nhà trường đã thực hiện các quy định, quy trình về công tác kiểm tra nội bộ trường học (ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ; thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đã xây dựng; thông báo kết quả kiểm tra tại các cuộc họp tổ chuyên môn hoặc Hội đồng sư phạm nhà trường); đã chỉ đạo thực hiện khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra; đã cập nhật theo dõi nội dung, đối tượng được kiểm tra vào “Sổ theo dõi kết quả kiểm tra nội bộ trường học” chi tiết, cụ thể; xây dựng Báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra các năm học. Lưu trữ hồ sơ kiểm tra đầy đủ, khoa học.

Tuy nhiên, việc thực hiện quy định một số nội dung, yêu cầu về công tác kiểm tra nội bộ chưa đảm bảo yêu cầu (Kế hoạch tiến hành kiểm tra một số cuộc nội dung còn sơ sài; việc tổ chức các cuộc kiểm tra trong năm học chưa thực hiện đầy đủ so với kế hoạch đã xây dựng đầu năm học; việc kiểm tra nhiệm vụ được giao của lãnh đạo, thủ quỹ, kế toán còn ít).

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Nhà trường có Bảng phân công chuyên môn, phân công lao động đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chuyên ngành đào tạo hợp lý; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng dạy 04 tiết/tuần; xây dựng Kế hoạch giáo dục và triển khai Kế hoạch giáo dục theo đúng thời lượng năm học. Thực hiện dạy và học theo nội dung chương trình giáo dục đã xây dựng; có hồ sơ chuyên môn về nội dung giáo dục địa phương các môn Ngữ văn, Lịch Sử, Địa lí, Giáo dục công dân.

Nội dung hoạt động trải nghiệm được thực hiện lồng ghép trong thực hiện chuyên đề cấp trường (chuyên đề STEM “**Nghiên cứu hoạt động tên lửa nước**” tích hợp liên môn Hóa-Lý-Toán); hoạt động ngoài giờ lên lớp, thực hiện 02 tiết/tháng lồng ghép trong các giờ chủ nhiệm và các hoạt động sinh hoạt tập thể. Công tác giáo dục kỹ năng sống được tích hợp trong các giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể, hoạt động chuyên đề.

Hồ sơ quản lý chuyên môn của nhà trường gồm: Sổ Đăng Bộ, Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn; Sổ ghi điểm, Học bạ, Sổ ghi đầu bài; Giáo án giảng dạy chương trình chính khóa, ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, tự chọn. Hồ sơ của tổ, nhóm chuyên môn gồm Kế hoạch tổ, nhóm chuyên môn và hồ sơ chuyên đề; sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ (2 tuần/lần).

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này nhà trường còn có tồn tại: Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường (đặc biệt ở các bộ môn xã hội) chưa chú trọng đến việc triển khai công tác nghiên cứu khoa học cho học sinh; phần xây dựng chủ đề dạy học nội môn chưa thể hiện được bản chất và hiệu quả của việc dạy học theo chủ đề; chủ đề liên môn xây dựng và thực hiện chưa nhiều. Kế hoạch chuyên môn của tổ nhóm, phần kế hoạch từng tuần, tháng chưa tập trung trao đổi hoạt động chuyên môn về các nội dung (tổ chức chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, phụ đạo học

sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức hoạt động trải nghiệm, viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học kỹ thuật,...). Việc dạy học trải nghiệm chưa thực hiện thường xuyên trong các bộ môn, chỉ tổ chức thực hiện trong một số chuyên đề cấp trường. Kế hoạch giáo dục cá nhân của một số giáo viên xây dựng còn mang tính hình thức, phần lớn ghi chép lại những công việc của nhà trường, chưa thể hiện rõ nhiệm vụ trọng tâm mà giáo viên đảm nhiệm. Một số giáo viên chưa mạnh dạn đổi mới phương pháp dạy học tích cực một cách toàn diện và linh hoạt.

Việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học còn hạn chế; hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua sinh hoạt của các câu lạc bộ (Văn học nghệ thuật, nghiên cứu Khoa học, thể dục thể thao) chưa được chú trọng.

2.2. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

Nhà trường có 01 thư viện (diện tích 130m²), gồm các đầu sách (Sách tham khảo 6.085 cuốn; Sách nghiệp vụ 1.412 cuốn; Sách giáo khoa 1.332 cuốn; Báo, tạp chí 3.341 cuốn), có đủ các tủ thư viện theo quy định. Hằng năm, nhà trường chi ngân sách bổ sung số lượng đầu sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ, báo, tạp chí, bản đồ, băng đĩa (năm học 2019-2020: 149.048.200đ; năm học 2018-2019: 29.848.000đ; năm học 2017-2018 19.268.000đ).

Nhà trường có 04 phòng thiết bị, các thiết bị chủ yếu được Sở GDĐT và Bộ GDĐT cấp phát; có 03 phòng học bộ môn (Lý, Hóa, Sinh); có 02 phòng học tin, với 40 máy tính, hiện 30 máy đang được sử dụng. Thiết bị dạy học các môn Lý, Hóa, Sinh, Thể dục, Quốc phòng An ninh được đầu tư mua sắm từ năm 2007, hàng năm có bổ sung hóa chất môn Hóa, thiết bị môn Vật Lý.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này nhà trường còn có tồn tại: Số lượng sách tham khảo phương pháp dạy học, sách kỹ năng sống chưa phong phú; các phòng thiết bị, cửa sổ kính bị vỡ, ảnh hưởng đến việc bảo quản thiết bị; đa số thiết bị, đồ dùng dạy học các môn Khoa học tự nhiên đã cũ, chủ yếu các thiết bị được cấp năm 2007; số lượng thiết bị phục vụ bộ môn Thể dục còn thiếu; thiết bị môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh chủ yếu được cấp theo dự án, chưa bổ sung theo năm học. Toàn bộ thiết bị của môn học Giáo dục thể chất đang để chung với thiết bị của môn hóa, lý, sinh không phù hợp.

3. Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học và các chế độ, chính sách đối với người học; việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ

3.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học và các chế độ, chính sách đối với người học

*** Thực hiện quy chế tuyển sinh**

Hồ sơ gồm có: Kế hoạch, thông báo tuyển sinh các năm học; biên bản họp hội đồng tuyển sinh, biên bản duyệt tuyển sinh, danh sách học sinh trúng tuyển, bảng ghi điểm thi trong các năm học, quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh.

Kết quả tuyển sinh: Năm học 2018-2019 tuyển sinh được 441 học sinh; Năm học 2019-2020 tuyển sinh được 441 học sinh; Năm học 2020-2021 tuyển sinh được 468 học sinh. Sau khi tuyển sinh, nhà trường tiến hành khảo sát học sinh để phân lớp cho phù hợp với năng lực, nguyện vọng của học sinh.

*** Công tác quản lý, giáo dục người học**

Nhà trường phân công cán bộ quản lý, giáo viên theo dõi nề nếp của các lớp. Giao cho Đoàn Thanh niên chủ trì, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp quản lý, theo

đổi nề nếp của học sinh các lớp từng buổi, từng ngày. Cuối tuần tổ chức tổng kết, đánh giá, xếp loại các lớp để thông báo kết quả vào sáng thứ hai đầu tuần; cuối học kỳ, cuối năm tổ chức đánh giá, xếp loại thi đua các lớp theo quy chế của nhà trường đề ra; đồng thời khen thưởng các tập thể lớp có thành tích xuất sắc trong học kỳ và trong năm học.

Tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để giáo dục học sinh (năm học 2018-2019, tổ chức 05 chuyên đề, chủ đề về an toàn giao thông, tết cổ truyền, môi trường, an toàn thực phẩm và ẩm thực ba miền; năm học 2019-2020, tổ chức 03 chuyên đề, chủ đề về an toàn giao thông, tết cổ truyền, tình yêu, hôn nhân và gia đình; năm học 2020-2021, tổ chức 03 chuyên đề, chủ đề về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, nghiên cứu khoa học). Nhà trường lắp camera tại một số khu vực trong nhà trường để quản lý học sinh.

*** Thực hiện chế độ, chính sách đối với người học**

Các năm học trong niên độ thanh tra, nhà trường cập nhật và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chế độ, chính sách đối với học sinh; lưu trữ các loại hồ sơ về việc thực hiện chế độ, chính sách của học sinh theo quy định; đã thực hiện miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

Học kỳ I, năm học 2018-2019: 82 học sinh được miễn, giảm học phí; 24 học sinh được hỗ trợ gạo; 02 học sinh được hỗ trợ tiền ăn tiền nhà ở; 02 học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo; 13 học sinh hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập.

Học kỳ II, năm học 2018-2019: 81 học sinh được miễn giảm học phí; 24 học sinh; 24 học sinh được hỗ trợ tiền ăn tiền nhà ở ; 02 học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo được hỗ trợ học bổng và đồ dùng học tập; 13 học sinh thuộc hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập.

Học kỳ I, năm học 2019-2020: 77 học sinh được miễn, giảm học phí ; 18 học sinh được hỗ trợ gạo; 18 học sinh được hỗ trợ tiền ăn tiền nhà ở; 04 học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo được hỗ trợ học bổng và đồ dùng học tập; 20 học sinh hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập.

Học kỳ II, năm học 2019-2020: 66 học sinh được miễn giảm học phí; 18 học sinh được hỗ trợ gạo; 18 học sinh được hỗ trợ tiền ăn tiền nhà ở; 04 học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo được hỗ trợ học bổng và đồ dùng học tập; 12 học sinh thuộc hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập.

Học kỳ I, năm học 2020-2021: 88 học sinh được miễn giảm học phí; 18 học sinh được hỗ trợ gạo; 02 học sinh khuyết tật thuộc hộ nghèo được hỗ trợ học bổng và đồ dùng học tập; 18 học sinh hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập.

Học sinh có thành tích cao trong học tập và các kỳ thi, cuộc thi được khen thưởng theo định mức xây dựng trong Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm của nhà trường.

3.2. Việc quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp

Nhà trường phân công 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý, trả bằng tốt nghiệp THPT; phân công nhân viên Thư viện trực tiếp thực hiện việc lưu trữ, theo dõi, trả bằng tốt nghiệp cho học sinh; khi nhận được bằng do Sở GDĐT cấp, nhà trường đã thông báo rộng rãi cho học sinh đến nhận bằng nhiều hình thức (thông báo trên facebook, dán tại bảng tin, thông báo qua giáo viên chủ nhiệm lớp cũ của người được cấp bằng,...); sổ gốc và bằng được cấp chưa có người nhận được lưu trữ trong tủ sắt có khóa đặt tại phòng Thư viện. Nhà trường thực hiện ghi đầy đủ các thông tin của văn bằng vào Sổ đăng bộ; người được cấp văn bằng ký nhận đầy đủ theo quy định; các

trường hợp nhận hộ bằng đều có giấy ủy quyền theo đúng quy định, cụ thể: Năm 2018, có 398 học sinh được cấp bằng tốt nghiệp THPT; đã trả 373 chiếc, còn 25 chiếc. Năm 2019, có 397 học sinh được cấp bằng; đã trả 356 chiếc, còn 41 chiếc. Năm 2020, có 394 học sinh được cấp bằng; đã trả 307 chiếc, còn 87 chiếc.

4. Công tác quy hoạch, sử dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

*** Công tác quy hoạch, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ**

Nhà trường thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý từng năm, từng nhiệm kỳ công khai theo quy định và được Sở GDĐT Ninh Bình phê duyệt theo quy định. Hàng năm, các tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn, tổ văn phòng được rà soát bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ trường học và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Thực hiện việc tiếp nhận giáo viên, nhân viên theo quy định của cấp có thẩm quyền. Từ năm học 2018-2019 đến thời điểm thanh tra (tháng 3/2021) nhà trường tiếp nhận 01 giáo viên môn Vật lý và chuyển đi 01 giáo viên môn Sinh, 01 giáo viên môn Lý, 01 giáo viên môn Tin).

Tuy nhiên, hiện tại nhà trường chưa tuyển đủ các vị trí việc làm của nhân viên y tế, thiết bị và văn thư.

*** Công tác đào tạo, bồi dưỡng**

Việc tự học, tự bồi dưỡng được quán triệt tới từng thành viên của Hội đồng giáo dục. Hằng năm, nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên đi học Cao học, học Trung cấp, Cao cấp lý luận chính trị, học bồi dưỡng nâng ngạch giáo viên, học quản lý giáo dục. Cán bộ, giáo viên đi học được hưởng các chế độ và quyền lợi theo quy định hiện hành.

Các năm học trong niên độ thanh tra, nhà trường cử cán bộ giáo viên đi tập huấn chuyên môn về đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, dạy học tích hợp do Sở GDĐT tổ chức; cử 05 đồng chí học Trung cấp lý luận chính trị (03 đồng chí đã hoàn thành chương trình học); 06 đồng chí đã hoàn thành chương trình Cao học; 04 đồng chí học Quản lý giáo dục và hoàn thành chương trình; cử 60 người tham gia bồi dưỡng về chứng chỉ Chức danh nghề nghiệp giáo viên THPT hạng II (đã hoàn thành chương trình). Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo kế hoạch của Sở GDĐT.

Tuy nhiên, kết quả bồi dưỡng thường xuyên của một số giáo viên còn thấp. Năm học 2018 - 2019 chỉ có 5 giáo viên đạt loại giỏi, có 1 giáo viên chưa đạt; năm học 2019 - 2020 chỉ có 14 giáo viên đạt loại giỏi.

*** Việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Nhà trường cập nhật và triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; có các loại hồ sơ về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Hàng năm, nhà trường có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức; được đi tham quan, học tập kinh nghiệm. Năm 2020, có 14 cán bộ, giáo viên được xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II.

Thực hiện thời gian làm việc, thời gian nghỉ hàng năm, định mức tiết dạy (giờ dạy), chế độ giảm định mức tiết dạy (giờ dạy) cho cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm các công việc chuyên môn, công tác đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường theo các quy định của Luật Lao động và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày

23/6/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

Hàng năm, cán bộ, giáo viên, nhân viên được xét thi đua, khen thưởng, nâng lương trước thời hạn, nâng lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp thâm niên vượt khung theo các quy định hiện hành. Từ năm 2018 đến thời điểm thanh tra, có 22 người được nâng lương trước thời hạn. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được hưởng phụ cấp ưu đãi, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Giáo viên dạy học sinh khuyết tật được hưởng phụ cấp trách nhiệm công việc.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên còn được hưởng các chế độ chính sách nghỉ thai sản, chế độ ngày lễ, tết, chế độ công tác phí theo quy định.

*** Công tác đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng; đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên.**

Công tác đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng; đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên, nhà trường thực hiện đúng quy trình theo Công văn hướng dẫn số 513/SGD&ĐT-TCCB ngày 25/4/2019 của Sở Giáo dục và đào tạo Ninh Bình từ năm học 2018-2019 tới nay.

5. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

*** Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (Cơ sở vật chất)**

Nhà trường có tổng diện tích đất 16.500m², đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có Biển tên trường theo quy định của Điều lệ trường học và cổng trường kiên cố; khuôn viên trường ngăn cách với bên ngoài bằng tường xây đảm bảo an toàn; riêng phía sau trường chưa có tường rào kiên cố. Khuôn viên trường có cây xanh, cây cảnh, cây bóng mát; có sân chơi, bãi tập phục vụ luyện tập thể dục thể thao, quốc phòng.

Khối phòng hành chính, quản trị gồm có: 01 Phòng Hiệu trưởng có máy tính, thiết bị văn phòng; 01 phòng khách phục vụ cho Hiệu trưởng tiếp khách; 03 phòng Phó Hiệu trưởng làm việc, có máy tính, thiết bị văn phòng; 02 phòng Văn phòng, có máy tính, thiết bị văn phòng; 01 phòng bảo vệ ở cổng trường, có vị trí quan sát thuận lợi.

Khối phòng học tập gồm có: 33 phòng học được trang bị bàn, ghế học sinh, bàn, ghế giáo viên; bảng chống lóa; hệ thống đèn; hệ thống quạt (trong đó có 23 phòng học được lắp máy chiếu).

Có 03 phòng học bộ môn, thực hành môn Vật lý, Hóa học, Sinh học-Công nghệ được trang bị đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, hệ thống quạt thông gió và các thiết bị dạy học theo đặc thù của từng bộ môn; có 02 phòng thực hành môn Tin học với tổng số 47 chiếc máy tính (trong đó chỉ có 30 máy đang hoạt động), có kết nối internet. Thiết bị, đồ dùng dạy học được trang bị tương đối đảm bảo theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Khối phòng hỗ trợ học tập gồm có: 01 Thư viện, có 01 khu đọc sách riêng cho giáo viên và 01 khu đọc sách cho học sinh; khu quản lý (nơi làm việc của nhân viên thư viện); 01 phòng tư vấn học đường; 01 phòng Đoàn thanh niên cộng sản HCM, có trang bị đầy đủ thiết bị làm việc.

Khối phụ trợ gồm có: 02 phòng họp, trang bị khá đầy đủ các trang thiết bị làm việc, sử dụng làm nơi sinh hoạt chung; 01 phòng Y tế trường học, có tủ thuốc với các

loại thuốc thiết yếu, có dụng cụ sơ cứu và 04 giường bệnh. Hiện tại, nhà trường đang sử dụng khu để dụng cụ của nhà đa năng làm phòng kho để dụng cụ chung của trường.

Có khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, nam, nữ riêng biệt; có 01 khu vệ sinh của học sinh, nam, nữ riêng biệt đảm bảo quy định; có 01 khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên có mái che và 01 khu để xe của học sinh với 33 gian, có mái che.

Khu sân chơi, thể dục thể thao gồm có: 01 sân chung để tổ chức các hoạt động của toàn trường, mặt sân bằng phẳng và có cây xanh bóng mát; có 01 sân thể dục, thể thao có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.

Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch đảm bảo quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước uống đáp ứng nhu cầu sử dụng của học sinh và giáo viên; có hệ thống thoát nước. Hệ thống điện bảo đảm đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của trường. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy, có bình cứu hỏa mini được đặt ở các khu nhà Hiệu bộ, khu phòng học bộ môn, khu phòng học của học sinh.

Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: có điện thoại cố định; có máy tính kết nối mạng internet phục vụ các hoạt động của trường.

Khu thu gom rác thải được bố trí độc lập, cách xa khỏi các phòng chức năng, thuận lợi cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác và không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra, nhà trường còn có tồn tại: thiếu các hạng mục về cơ sở vật chất theo quy định ở mức tối thiểu (thiếu 81 bộ máy vi tính để phục vụ cho học sinh học bộ môn Tin học theo quy định tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông 12 học sinh/01 máy vi tính; thiếu 06 phòng học bộ môn theo quy định tại Khoản 2, Điều 18 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường trung học phổ thông; thiếu phòng Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, đa chức năng, khoa học xã hội, công nghệ; thiếu 01 phòng thiết bị giáo dục theo quy định tại Khoản 3, Điều 18, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; thiếu 01 nhà kho riêng biệt theo quy định tại điểm d khoản 4 điều 18 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; chưa có tường rào ở phía sau của trường theo quy định tại Điểm g, Khoản 4, Điều 18, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; thiếu 01 phòng truyền thống theo quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 18, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT. Khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên: không có đủ diện tích để xe. Nền nhà phòng vệ sinh học sinh nam bị sụt lún (sâu khoảng 10cm so với mặt nền ban đầu). Hệ thống nước ở các phòng học bộ môn không sử dụng được; phòng học bộ môn Sinh học-Công nghệ có vòi nước bị hỏng (3/13 vòi bị hỏng). Phòng học bộ môn Hóa học đa số hóa chất đã hết hạn sử dụng từ năm 2018, đang chờ tiêu hủy; cửa sổ phía sau bị mục, kính bị vỡ. Phòng học bộ môn Tin học hầu hết các cửa gỗ bị co ngót tạo khe hở lớn, khi trời mưa nước hắt vào trong phòng học.

*** Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia**

Nhà trường nghiêm túc chấp hành công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Hồ sơ lưu trữ về công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường đầy đủ theo quy định.

Kết quả cụ thể về công tác khảo, đánh giá chất lượng giáo dục về văn hóa hàng năm của nhà trường: Năm học 2018-2019, kết quả xếp hạng của trường là 3/26 (theo Thông báo số 09/TB-SGDĐT ngày 30/01/2019 của Sở GDĐT Ninh Bình); Năm học 2019-2020, kết quả xếp hạng của trường là 14/26 (theo Thông báo số 10/TB-SGDĐT

ngày 21/01/2020 của Sở GDĐT Ninh Bình); Năm học 2020-2021, kết quả xếp hạng của trường là 18/26 (theo Thông báo số 42/TB-SGDĐT ngày 01/02/2021 của Sở GDĐT Ninh Bình).

Nhà trường đã thực hiện xong quy trình kiểm định chất lượng, được Sở GDĐT đánh giá ngoài công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 534/QĐ-SGDĐT ngày 31/10/2015 của Giám đốc Sở GDĐT; đã thu thập thông tin, minh chứng cho công tác tự đánh giá, nghiêm túc thực hiện việc cải tiến chất lượng giáo dục nhằm đạt được mục tiêu nâng chất lượng giáo dục cấp độ 3 và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

Công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia: Nhà trường đã được UBND tỉnh Ninh Bình đồng ý cho thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia trong năm học 2021-2022.

6. Công tác quản lý dạy thêm, học thêm

Vào đầu các năm học, nhà trường phổ biến, quán triệt các văn bản quy định về công tác dạy thêm, học thêm tới tất cả cán bộ, giáo viên; xây dựng kế hoạch dạy thêm học thêm; phổ biến kế hoạch dạy thêm học thêm tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong nhà trường; chỉ đạo các tổ, nhóm xây dựng nội dung dạy thêm cụ thể của từng môn học; triển khai cho học sinh các khối lớp có nguyện vọng học thêm viết đơn xin học thêm trong nhà trường (có xác nhận của cha mẹ học sinh), giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm viết đơn đăng ký dạy thêm trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt. Trên cơ sở nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, cha mẹ học sinh, nhà trường tổ chức phân lớp và phân công giáo viên giảng dạy, bố trí phòng học, xây dựng thời khóa biểu. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tổ chức cho học sinh các khối lớp 10, 11 và 12 học thêm vào các buổi chiều các ngày trong tuần từ 14h00 đến 17h30, dạy 04 tiết/buổi; tổ chức dạy 9 môn (Toán, Vật lý, Hóa học, tiếng Anh, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Giáo dục công dân). Nội dung dạy thêm: Ôn tập củng cố, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh; ôn thi tốt nghiệp THPT/thi THPT Quốc gia. 100% giáo viên tham gia dạy thêm có trình độ Đại học trở lên.

Nhà trường phân công 01 đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm học thêm trong nhà trường. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có giáo án được ký duyệt, ghi sổ đầu bài theo quy định. Sổ ghi đầu bài các tuần được Lãnh đạo nhà trường ký duyệt, đóng dấu theo quy định.

Mức thu: các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thực hiện thu 6.000đ/học sinh/tiết, năm học 2020-2021, nhà trường có biên bản thỏa thuận mức thu học thêm giữa nhà trường và Ban Đại diện cha mẹ học sinh các lớp; mức chi được thống nhất trong nhà trường và thể hiện trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị (năm 2018, 2019, 2020: thực hiện chi 75% chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy; 15% cho công tác quản lý, phục vụ và công thu tiền; 10% cho cơ sở vật chất; năm 2021: dự kiến chi tối thiểu 70% cho giáo viên trực tiếp giảng dạy; 10 % cho cơ sở vật chất).

Tuy nhiên, năm học 2020-2021, biên bản họp Cha mẹ học sinh một số lớp chưa thể hiện rõ việc thỏa thuận mức thu tiền học thêm giữa nhà trường với cha mẹ học sinh lớp.

7. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục; thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua

*** Kết quả giáo dục đạo đức**

Nhà trường quan tâm tới việc giáo dục đạo đức cho học sinh bằng nhiều hình thức phong phú (tạo ra những sân chơi bổ ích nhằm giáo dục cho các em tính trung thực, ý thức trách nhiệm, lòng yêu thương, nhân ái, sự sẻ chia...). Hằng năm, Đoàn thanh niên đã tổ chức các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh; các hoạt động liên quan đến bảo vệ di sản ở địa phương; các hoạt động từ thiện như tặng quà cho học sinh nghèo vượt khó...

Phối hợp với các lực lượng bên ngoài trong việc tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh (phối hợp với Công an huyện Nho Quan, Công an thị trấn Nho Quan trong việc phổ biến và thực hiện luật giao thông đường bộ, đảm bảo an ninh, an toàn trường học). Hằng năm, nhà trường tổ chức tuyên truyền và ký cam kết không sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng chất ma túy, pháo nổ...

Kết quả giáo dục đạo đức học sinh năm học 2018-2019, năm học 2019-2020 và Học kỳ I năm học 2020-2021: Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt trên 98%. Năm học 2018-2019 có 1 học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu. Học kỳ I năm học 2020-2021 còn 3 học sinh hạnh kiểm yếu (2 học sinh lớp 11 và 1 học sinh lớp 12). Hồ sơ kỷ luật của nhà trường được lưu trữ đầy đủ theo từng vụ việc.

*** Kết quả giáo dục trí dục**

Chất lượng giáo dục đại trà duy trì ổn định trong 2 năm học 2018-2019 và 2019-2020, tuy nhiên có bước chuyển biến lớn ở học kỳ I năm học 2020-2021, cụ thể:

Tỷ lệ học sinh đạt học lực giỏi ở 2 năm học là 6.01% và 6.35%; học sinh khá là 43.35% và 51.76%; học sinh yếu là 2% và 2.59%. Số lượng học sinh xếp học lực yếu năm học 2019-2020 tăng so với năm học 2018-2019.

Học kỳ I, Năm học 2020-2021, số lượng học sinh xếp loại học lực giỏi tăng gần gấp đôi so với các năm học trước, chiếm tỷ lệ 11.31%; số học sinh xếp loại học lực từ khá trở lên đạt gần 70%; số học sinh xếp loại học lực yếu chiếm tỷ lệ 1.05%.

Chất lượng học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa: Năm học 2018-2019, nhà trường đạt 25 giải (trong đó có 1 giải Nhất, 4 giải Nhì, 12 giải Ba, 8 giải Khuyến khích). Năm học 2019-2020, số lượng và chất lượng giải học sinh giỏi thấp hơn so với năm học trước, không có giải Nhất, 5 giải Nhì, 9 giải Ba, 6 giải khuyến khích. Tổng số: 20 giải. Năm học 2020-2021, số lượng giải Học sinh giỏi cấp tỉnh vượt trội so với 2 năm học trước, đạt 31 giải (trong đó 12 giải Nhì, 15 giải Ba, 4 giải Khuyến khích), đặc biệt số lượng học sinh đạt giải Nhì tăng gấp đôi so với 2 năm trước.

Kết quả thi tốt nghiệp THPT: Năm học 2018-2019, Nhà trường xếp thứ 8 (theo kết quả xếp hạng các trường THPT của Sở GDĐT căn cứ vào kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT), So với kết quả điểm tuyển sinh đầu vào lớp 10 THPT xếp thứ 13, tăng 5 bậc. Năm học 2019 – 2020, xếp thứ 15, kết quả tuyển sinh đầu vào xếp thứ 16, tăng 1 bậc.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này, nhà trường còn có hạn chế: chất lượng thi tốt nghiệp THPT năm học 2019 - 2020 của nhà trường giảm sút nhiều so với năm học trước đó ở hầu hết các môn thi (riêng môn Toán giữ nguyên vị trí thứ 14). Một số môn thi giảm quá sâu (Vật lý giảm 10 bậc, Hóa học giảm 10 bậc).

*** Việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua**

Vào đầu các năm học, nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch để triển khai và tuyên truyền ý nghĩa của các cuộc vận động và phong trào thi đua tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường hiểu được ý nghĩa và tích cực hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động và các phong trào thi đua do ngành GDĐT phát động trong các năm qua; tiêu biểu như các

cuộc vận động: “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Hai không”, “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”; các phong trào thi đua: “Dạy tốt, học tốt”, “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”. Kết quả: trong thời kỳ thanh tra, đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường nâng cao ý thức trau dồi đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn và sáng tạo trong các hoạt động giáo dục; có 05 sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh đạt giải cấp tỉnh; có 25 sáng kiến được Sở GDĐT công nhận, trong đó có 01 sáng kiến được công nhận sáng kiến cấp tỉnh; tính đến thời điểm thanh tra, nhà trường có 20 giáo viên được công nhận giáo viên giỏi cấp tỉnh. Nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen “đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của tỉnh năm học 2018-2019”; 05 cá nhân cán bộ, giáo viên được tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”

8. Việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; về chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện; công tác phòng chống dịch Covid-19

*** Việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; về chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện**

Nhà trường đã tuyên truyền, quán triệt và triển khai phổ biến giáo dục pháp luật, đạo đức nhà giáo, phòng chống bạo lực học đường và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh thông qua các buổi hội họp của trường, các buổi tập trung đầu tuần, các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, trong mỗi cuộc giao ban tuần, tháng, đều có nội dung đánh giá, nhắc nhở việc thực hiện đạo đức nhà giáo, yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Hằng năm xây dựng và ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học. Các năm học trong niên độ thanh tra, nhà trường không có đơn thư phản ánh về cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Nhà trường đã ban hành kế hoạch về an toàn trường học, phòng ngừa bạo lực học đường để triển khai thực hiện; trong năm học, đã phối hợp công an huyện Nho Quan tổ chức chuyên đề: “Phòng chống bạo lực học đường”; trong các buổi sinh hoạt đầu tuần, nhà trường tuyên truyền giáo dục học sinh có lối sống, tác phong lành mạnh, ứng xử văn hóa phù hợp lứa tuổi.

Hằng năm đã thành lập Tổ tư vấn tâm lý cho học sinh; tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp chặt chẽ với công an và các tổ chức, đoàn thể địa phương để tuyên truyền phòng chống các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên học sinh.

Tuy nhiên, trong năm học 2020-2021, có 02 học sinh xô sát đánh nhau ngoài nhà trường dẫn đến 01 học sinh tử vong; còn có học sinh bị xử lý kỷ luật.

*** Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19**

Nhà trường đã tích cực, chủ động trong việc xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Covid-19; đã thành lập ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Thực hiện phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường trực; cập nhật văn bản chỉ đạo, nắm bắt tình hình dịch bệnh, tình trạng sức khỏe học sinh và xử lý các tình huống giải quyết công việc thường ngày; đã triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo đúng chỉ đạo; phối hợp trung tâm y tế huyện và

trạm y tế xã phun thuốc khử tại các phòng học, hành lang, khuôn viên nhà trường. Trong thời gian học sinh không đến trường, tổ chức dạy học trực tuyến online để củng cố kiến thức và ôn luyện cho học sinh. Đã triển khai mua bổ sung vật tư y tế phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; xây dựng các báo cáo sơ kết, báo cáo tổng kết về thực hiện phong trào “an toàn trường học” và các báo cáo khác có nội dung liên quan.

C. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Từ năm học 2018-2019 đến thời điểm thanh tra, nhà trường đã thực hiện tương đối tốt, hiệu quả công tác giáo dục và triển khai các hoạt động, nhiệm vụ trong nhà trường; có đủ các tổ chức, đoàn thể theo Điều lệ trường Trung học và hoạt động khá hiệu quả, đúng quy định; đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, năng lực chuyên môn nghiệp vụ khá vững vàng, có ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

Nhà trường có đủ phòng học, phòng làm việc cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; có trang thiết bị cơ bản đảm bảo các điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên làm việc.

Hiệu trưởng nhà trường đã tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, ngành quan tâm ủng hộ các hoạt động, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; Hiệu trưởng có năng lực quản lý, tổ chức điều hành các hoạt động của nhà trường đảm bảo đúng các quy định. Ban giám hiệu tập trung chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của nhà trường; tổ chức thực hiện đúng, đủ nội dung, chương trình giáo dục đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; đã tổ chức một số chuyên đề khá hiệu quả; đã tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh; thực hiện cơ bản đảm bảo các quy định, quy trình công tác kiểm tra nội bộ.

Thực hiện việc bảo quản, trả bằng tốt nghiệp THPT đảm bảo theo các quy định hiện hành (Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT và Quy định quản lý cấp phát, chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 730/QĐ-SGDĐT ngày 30/10/2020 của Giám đốc Sở GDĐT Ninh Bình).

2. Nhược điểm

Một số văn bản ban hành chưa đảm bảo về nội dung và thể thức theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Hiện tại, nhà trường còn thiếu nhân viên (thuộc các vị trí việc làm nhân viên y tế, thiết bị và văn thư); tỷ lệ giáo viên trên chuẩn còn thấp so với bình quân chung của tỉnh; số cán bộ, giáo viên có trình độ Trung cấp lý luận chính trị còn ít.

Việc thực hiện công khai một số nội dung trên trang Thông tin điện tử, nhà trường cập nhật chưa thường xuyên.

Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa chú trọng đến việc triển khai công tác nghiên cứu khoa học cho học sinh; phần xây dựng chủ đề dạy học nội môn còn mang tính hình thức chưa thể hiện được bản chất và hiệu quả của việc dạy học theo chủ đề; chủ đề liên môn xây dựng và thực hiện chưa nhiều. Kế hoạch chuyên môn của tổ nhóm, phần kế hoạch từng tuần, tháng còn nặng về ghi chép sự vụ và thủ tục hành chính chưa tập trung nội dung trao đổi hoạt động chuyên môn. Kế hoạch giáo dục cá nhân của một số giáo viên xây dựng còn mang tính hình thức; một số giáo viên chưa mạnh dạn đổi mới phương pháp dạy học một cách toàn diện, linh hoạt; việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học chưa hiệu quả.

Trang thiết bị, đồ dùng dạy học còn hạn chế: Số lượng sách tham khảo phương pháp dạy học, sách kỹ năng sống chưa phong phú. Các phòng thiết bị, cửa sổ đang

xuống cấp kính bị vỡ, ảnh hưởng đến việc bảo quản thiết bị; đa số thiết bị, đồ dùng dạy học các môn Khoa học tự nhiên đã cũ, chủ yếu các thiết bị được cấp năm 2007; số lượng thiết bị phục vụ bộ môn Thể dục còn thiếu; thiết bị môn học Giáo dục quốc phòng và An ninh chủ yếu được cấp theo dự án, chưa bổ sung theo năm học. Toàn bộ thiết bị của môn học Giáo dục thể chất đang để chung với thiết bị của môn hóa, lý, sinh. Hiện nhà trường còn thiếu 81 bộ máy vi tính để phục vụ cho học sinh học bộ môn Tin học theo quy định tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông 12 học sinh/01 máy vi tính.

Điều kiện về cơ sở vật chất, còn thiếu các hạng mục theo quy định ở mức tối thiểu (thiếu 06 phòng học bộ môn theo quy định tại Khoản 2, Điều 18 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường trung học phổ thông; thiếu phòng Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, đa chức năng, khoa học xã hội, công nghệ; thiếu 01 phòng thiết bị giáo dục theo quy định tại Khoản 3, Điều 18, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; chưa có tường rào ở phía sau của trường theo quy định tại Điểm g, Khoản 4, Điều 18, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT; thiếu 01 phòng truyền thống theo quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 18, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT.

Nền nhà phòng vệ sinh học sinh nam đã bị sụt lún sâu khoảng 10 cm so với mặt nền ban đầu. Hệ thống nước ở các phòng học bộ môn không sử dụng được; phòng học bộ môn Sinh học-Công nghệ có vòi nước bị hỏng. Phòng học bộ môn Hóa học đa số hóa chất đã hết hạn sử dụng từ năm 2018, chưa tiêu hủy theo quy định.

D. KIẾN NGHỊ

1. Đối với nhà trường

1.1. Nhà trường rà soát, khắc phục những tồn tại, nhược điểm đã nêu ở trên.

1.2. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên để nâng cao chất lượng Bồi dưỡng thường xuyên; tham mưu với Sở GDĐT tuyển đủ các vị trí việc làm thuộc tổ Văn phòng.

1.3. Rà soát, kiểm tra, bổ sung Kế hoạch giáo dục (đảm bảo chất lượng trong xây dựng chủ đề dạy học nội môn và thực hiện các chủ đề dạy học STEM); tăng cường tổ chức các Hoạt động trải nghiệm để học sinh nâng cao kỹ năng sống; chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực sinh hoạt chuyên môn trao đổi về đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá học sinh; chỉ đạo giáo viên tích cực, chủ động sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường hiệu quả hơn.

1.4. Rà soát lại tất cả các hạng mục về cơ sở vật chất và các trang thiết bị dạy học của trường, đối chiếu với các quy định hiện hành để từ đó có kế hoạch đầu tư sửa chữa; khắc phục kịp thời một số hạng mục đã xuống cấp, đồng thời có kế hoạch mua sắm trang thiết bị còn thiếu hoặc hết hạn sử dụng, cụ thể:

- Sửa chữa nền nhà phòng vệ sinh nam bị sụt lún để đảm bảo thuận lợi, an toàn cho học sinh nam khi sử dụng; Sửa chữa, thay thế một số cánh cửa gỗ bị mục, ô kính bị vỡ cho các phòng học bộ môn; có kế hoạch tiêu hủy hóa chất đã hết hạn sử dụng từ năm 2018 và mua sắm số hóa chất còn thiếu cho phòng học bộ môn Hóa học

- Có kế hoạch bổ sung thêm 81 bộ máy vi tính để phục vụ cho học sinh học bộ môn Tin học theo quy định tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong

trường phổ thông (theo quy định đối với cấp trung học phổ thông: 12 học sinh/01 máy vi tính);

- Tham mưu xây dựng đủ số phòng học bộ môn, phòng thiết bị giáo dục theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 18 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường trung học phổ thông.

2. Đối với tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên

2.1. Các tổ (nhóm) chuyên môn thực hiện tốt công tác tham mưu với Ban giám hiệu trong việc triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của nhà trường; nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ (nhóm); tăng cường học hỏi, tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp giảng dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới; hồ sơ chuyên môn tổ/nhóm cần bổ sung những nội dung cụ thể của tổ/nhóm trong bảng thống kê kế hoạch tuần/tháng.

2.2. Giáo viên chủ động, tích cực, tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; tích cực tham gia sinh hoạt trao đổi chuyên môn trên trang trường học kết nối; soạn giáo án có chất lượng và đảm bảo cấu trúc theo quy định; tăng cường sử dụng thiết bị và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khai thác thư viện phục vụ công tác và giảng dạy trên lớp; thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành đối với Trường THPT Nho Quan B, Sở Giáo dục và Đào tạo giao Thanh tra Sở công bố Kết luận thanh tra, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của Trường THPT Nho Quan B. Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và thực hiện nghiêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trường THPT Nho Quan B;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng GDTrH;
- Lưu: VT, TTr. L.10.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Văn Khâm